|  |  |
| --- | --- |
| UBND TỈNH HÀ TĨNH  **SỞ NỘI VỤ** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 2497/SNV-CCVC  V/v trả lời chất vấn tại Kỳ họp thứ 4 HĐND tỉnh | *Hà Tĩnh, ngày 14 tháng 12 năm 2021* |
|  |  |

Kính gửi: Thường trực HĐND tỉnh.

Thực hiện Văn bản số 520/HĐND ngày 08/12/2021 của HĐND tỉnh; Văn bản số 8306/UBND-TH1 ngày 09/12/2021 của UBND tỉnh về việc phân công chuẩn bị trả lời chất vấn tại Kỳ họp thứ 4 HĐND tỉnh, Sở Nội vụ báo cáo các nội dung theo lĩnh vực Nội vụ, cụ thể như sau:

**1. Hiện nay, việc phân cấp trong tuyển dụng viên chức còn nhiều vướng mắc; một số cơ quan, đơn vị, địa phương đã được giao biên chế nhưng thiếu người làm việc dẫn đến khó khăn trong việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ. Đề nghị UBND tỉnh cho biết các giải pháp tháo gỡ trong thời gian tới.**

***a) Về phân cấp trong tuyển dụng viên chức:***

Thực hiện các quy định của pháp luật về tuyển dụng viên chức, từ năm 2008 đến nay, UBND tỉnh đã ban hành quy định phân cấp cho các sở, ban, ngành, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc tỉnh và UBND các huyện, thành phố, thị xã tổ chức thực hiện tuyển dụng viên chức.

Việc phân cấp trong tuyển dụng viên chức đã tạo điều kiện cho các cơ quan, đơn vị, địa phương chủ động trong công tác tổ chức thực hiện. Từ năm 2015 đến nay, các sở, ban, ngành, đơn vị cấp tỉnh và UBND các huyện, thành phố, thị xã đã tổ chức tuyển dụng được 4.499 viên chức. Trong đó, đối với ngành giáo dục và đào tạo đã tổ chức 04 đợt tuyển dụng, kết quả đã tuyển dụng được 2.418 giáo viên[[1]](#footnote-1), đặc biệt trong năm 2020, 2021 đã tuyển dụng được 1.509 giáo viên (trước đó từ năm 2015 đến năm 2017 không tuyển dụng giáo viên do dôi dư).

Tuy nhiên, theo đề nghị của một số sở, ngành, địa phương việc phân cấp trong tuyển dụng viên chức do đơn vị chủ động tự phê duyệt chỉ tiêu, cơ cấu và tổ chức tuyển dụng viên chức mà không báo cáo UBND tỉnh phê duyệt kế hoạch tuyển dụng trước mỗi kỳ tuyển dụng; căn cứ khoản 2 Điều 4 Nghị định số 115/2020/NĐ-CP: *“Cơ quan, đơn vị có thẩm quyền tuyển dụng viên chức xây dựng kế hoạch tuyển dụng, báo cáo cơ quan có thẩm quyền quản lý viên chức phê duyệt hoặc quyết định theo thẩm quyền để làm căn cứ tuyển dụng trước mỗi kỳ tuyển dụng”* và hiện nay theo phân cấp quản lý về công tác tuyển dụng viên chức của UBND tỉnh thì các đơn vị xây dựng kế hoạch tuyển dụng, đề nghị UBND tỉnh phê duyệt kế hoạch tuyển dụng viên chức nhằm kiểm soát việc tuyển dụng viên chức đảm bảo chỉ tiêu, cơ cấu và khung năng lực của vị trí việc làm được phê duyệt; hiện nay, theo tìm hiểu về việc phân cấp công tác tuyển dụng viên chức của các địa phương trong cả nước cũng chỉ phân cấp việc tổ chức tuyển dụng, đối với việc phê duyệt kế hoạch tuyển dụng thuộc thẩm quyền của UBND tỉnh.

Để tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc nêu trên, UBND tỉnh đề ra một số giải pháp trong thời gian tới như sau:

(1) Đối với việc phân cấp tuyển dụng viên chức tiếp tục thực hiện theo đúng quy định của pháp luật hiện hành và quy định của UBND tỉnh hiện nay, cụ thể: phân cấp việc tuyển dụng viên chức cho các sở, ban, ngành, đơn vị sự nghiệp công lập cấp tỉnh và UBND cấp huyện, sau khi đã được UBND tỉnh phê duyệt kế hoạch tuyển dụng theo quy định.

(2) Tăng cường công tác hướng dẫn các cơ quan, đơn vị, địa phương tổ chức thực hiện tuyển dụng viên chức theo đúng các quy định của Luật Viên chức năm 2010; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức năm 2019; Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức; Thông tư số 06/2020/TT-BNV ngày 02/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ ban hành Quy chế tổ chức thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức; Nội quy thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức; các Thông tư hướng dẫn của Bộ, ngành liên quan và các quy định về phân cấp hiện hành của UBND tỉnh.

(3) Chỉ đạo các sở, ban, ngành, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc tỉnh và UBND các huyện, thành phố, thị xã rà soát số chỉ tiêu biên chế được giao, số biên chế hiện có, số biên chế còn thiếu, vị trí việc làm chưa có người đảm nhận và đề xuất số lượng viên chức cần tuyển ở từng vị trí việc làm còn thiếu để phê duyệt chỉ tiêu, cơ cấu tuyển dụng viên chức theo đúng quy định, tránh tình trạng tuyển dụng ở vị trí không có nhu cầu, không phù hợp với cơ cấu và khung năng lực đã được xác định theo từng vị trí việc làm, phòng chống tiêu cực trong công tác tuyển dụng.

(4) Tăng cường thực hiện công tác kiểm tra, thanh tra việc tổ chức thực hiện tuyển dụng viên chức của các đơn vị sau khi được phân cấp theo quy định. Sau mỗi cuộc tuyển dụng viên chức, giao Sở Nội vụ tiến hành kiểm tra và khi có đơn thư, dấu hiệu vi phạm thì tiến hành thanh tra, xử lý kịp thời theo quy định.

***b) Về ý kiến “một số cơ quan, đơn vị, địa phương đã được giao biên chế nhưng thiếu người làm việc dẫn đến khó khăn trong việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ”:***

- Biên chế viên chức đơn vị sự nghiệp: giao 26.530 biên chế; có mặt đến ngày 31/12/2021: 25.107 người. Còn 1.423 biên chế đã giao các đơn vị chưa sử dụng (trong đó đã phê duyệt chủ trương tuyển dụng 991 biên chế, còn 432 biên chế đã giao cho các đơn vị nhưng chưa sử dụng; hiện nay, đã đề xuất tuyển dụng là 143 chỉ tiêu biên chế). Cụ thể:

+ Sự nghiệp Giáo dục và Đào tạo: giao 22.690 biên chế, có mặt đến ngày 31/12/2021: 21.489 người, còn 994 biên chế chưa sử dụng (trong đó đã phê duyệt tuyển dụng 778 chỉ tiêu tuyển dụng, gồm 209 chỉ tiêu mầm non, 514 chỉ tiêu tiểu học, 47 chỉ tiêu THCS, 08 chỉ tiêu Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên cấp huyện); hiện đã đề xuất tuyển dụng 08 chỉ tiêu biên chế. Số biên chế thiếu còn lại thực hiện hợp đồng theo Nghị quyết 102/NQ-CP và Kế hoạch 300/KH-UBND nhằm cân đối khi thừa giáo viên.

+ Sự nghiệp Y tế: giao 2.524 biên chế, có mặt đến ngày 31/12/2021: 2.473 người, còn 51 biên chế chưa sử dụng (đã đề xuất tuyển dụng 27 chỉ tiêu biên chế viên chức).

+ Sự nghiệp Văn hóa, Thông tin, Thể thao và Du lịch: giao 401 biên chế, có mặt đến ngày 31/12/2021: 368 người, còn 33 biên chế chưa sử dụng (đã đề xuất tuyển dụng 9 chỉ tiêu biên chế).

+ Sự nghiệp Thông tin và Truyền thông: giao 93 biên chế, có mặt đến ngày 31/12/2021: 92 người, còn 01 biên chế chưa sử dụng (đã đề xuất tuyển dụng 01 chỉ tiêu biên chế).

+ Sự nghiệp Nghiên cứu Khoa học: giao 182 biên chế, có mặt đến ngày 31/12/2021: 145 người, còn 37 biên chế chưa sử dụng (đã đề xuất tuyển dụng 15 chỉ tiêu biên chế).

+ Sự nghiệp kinh tế và sự nghiệp khác: giao 640 biên chế, có mặt đến ngày 31/12/2021: 545 người, còn 95 biên chế chưa sử dụng (đã phê duyệt 6 chỉ tiêu tuyển dụng). Trong đó biên chế sự nghiệp bảo vệ rừng giao 225, có mặt đến ngày 31/12/2021: 174 người, còn 51 biên chế chưa sử dụng (năm 2020, đã tuyển dụng 20 chỉ tiêu viên chức tại các Ban Quản lý rừng phòng hộ; năm 2021, đã đưa vào kế hoạch tuyển dụng 22 chỉ tiêu viên chức còn thiếu của các Ban Quản lý rừng phòng hộ). Tổng số chỉ tiêu đã đề xuất tuyển dụng 83 biên chế.

Như vậy, sau khi hoàn thành công tác tuyển dụng viên chức năm 2021, về cơ bản các đơn vị đã đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ được giao. Đối với các vị trí còn thiếu người làm việc, sau khi các đơn vị hoàn thành việc tuyển dụng năm 2021, UBND tỉnh sẽ phê duyệt chỉ tiêu tuyển dụng viên chức năm 2022 để các đơn vị bố trí đủ số người làm việc theo vị trí việc làm đã được phê duyệt.

**2. Việc tổ chức tuyển dụng công chức cho các sở, ban, ngành và Ủy ban nhân dân cấp huyện còn một số khó khăn. Đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh cho biết nguyên nhân, trách nhiệm và giải pháp trong thời gian tới.**

Năm 2016, tỉnh đã tổ chức thi tuyển công chức nhưng số lượng người trúng tuyển chưa đáp ứng số chỉ tiêu cần tuyển (có 86 chỉ tiêu cần tuyển, 1.851 thí sinh dự tuyển, kết quả có 38 thí sinh trúng tuyển). Từ năm 2017 đến nay, tuy chưa thực hiện tổ chức thi tuyển công chức, nhưng UBND tỉnh đã thực hiện tuyển dụng vào công chức không qua thi theo hình thức tuyển dụng, tiếp nhận người có kinh nghiệm để bổ sung đội ngũ công chức cho toàn tỉnh theo các quy định của Trung ương. Riêng trong 2 năm 2020, 2021 đã tuyển dụng được 141 công chức (trong đó thu hút theo Nghị định số 140/2017/NĐ-CP được 21 công chức là sinh viên tốt nghiệp xuất sắc, cán bộ khoa học trẻ) vào làm việc tại các sở, ngành, địa phương.

Năm 2021, để tuyển dụng công chức bổ sung cho số biên chế còn thiếu cho các cơ quan, đơn vị, UBND tỉnh đã giao Sở Nội vụ xây dựng kế hoạch tuyển dụng công chức, trình Ban chỉ đạo tuyển dụng công chức vào làm việc tại các cơ quan Đảng, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội cấp tỉnh, cấp huyện; thực hiện chủ trương của Thường trực Tỉnh ủy, UBND tỉnh đã tổ chức xét tuyển công chức theo Nghị định số 140/2017/NĐ-CP (có 79 chỉ tiêu cần tuyển, 13 thí sinh dự tuyển, kết quả có 12 thí sinh trúng tuyển). Sau khi hoàn thành việc tuyển dụng công chức theo Nghị định số 140/2017/NĐ-CP, đến nay UBND tỉnh đã tổng hợp đề xuất của các sở, ngành, địa phương và đưa vào kế hoạch thi tuyển công chức năm 2021 là 175 chỉ tiêu/299 chỉ tiêu biên chế còn thiếu; số biên chế còn lại (124 chỉ tiêu) các sở, ngành, địa phương đề xuất tiếp nhận người có kinh nghiệm hoặc thực hiện việc bổ nhiệm công chức lãnh đạo, quản lý, tuy nhiên do giai đoạn đầu năm 2021 tỉnh đang tập trung thực hiện rà soát, sắp xếp, kiện toàn cơ cấu tổ chức các cơ quan chuyên môn cấp tỉnh, cấp huyện theo Nghị định số 107/2020/NĐ-CP, Nghị định số 108/2020/NĐ-CP; tập trung chỉ đạo, hướng dẫn, tổ chức bầu cử Đại biểu Quốc hội và HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021-2026 và do tình hình dịch bệnh COVID-19 trên địa bàn tỉnh diễn biến hết sức phức tạp nên UBND tỉnh chưa kịp thời tổ chức thi tuyển công chức để bổ sung công chức cho các cơ quan, đơn vị.

Đối với việc tuyển dụng công chức cấp xã: Năm 2021, Sở Nội vụ đã thống nhất 171 chỉ tiêu tuyển dụng công chức cấp xã để UBND cấp huyện thực hiện tuyển dụng theo quy định (gồm: UBND huyện Hương Khê 19; UBND huyện Nghi Xuân 12; UBND huyện Cẩm Xuyên 23; UBND thị xã Hồng Lĩnh 07; UBND huyện Thạch Hà 01; UBND thành phố Hà Tĩnh 15; UBND huyện Kỳ Anh 45; UBND thị xã Kỳ Anh 20; UBND huyện Can Lộc 18; UBND huyện Vũ Quang 10; UBND huyện Lộc Hà 01).

Hiện nay, việc thi tuyển công chức khối cơ quan nhà nước, Thường trực Tỉnh ủy đã chỉ đạo sẽ tổ chức thực hiện thi tuyển sau khi hoàn thành việc thi tuyển công chức khối Đảng, đoàn thể.

***\* Giải pháp:***

Trong thời gian tới, để đảm bảo cho các Sở, ngành, địa phương có đủ số lượng công chức so với biên chế được giao, UBND tỉnh sẽ tập trung chỉ đạo Giám đốc các sở, ban, ngành cấp tỉnh, Chủ tịch UBND các huyện, thành phố, thị xã đánh giá hiệu quả hoạt động của đội ngũ công chức, kiểm tra, rà soát việc bố trí vị trí việc làm tại các cơ quan hành chính đảm bảo đúng người, đúng việc, đúng cơ cấu ngạch công chức và vị trí việc làm theo quy định; xác định số vị trí việc làm và số lượng người làm việc hợp lý trên cơ sở kế hoạch biên chế công chức được HĐND tỉnh giao năm 2022 để đề xuất tuyển dụng công chức thông qua 3 hình thức, gồm:

- Xét tuyển theo Nghị định số 140/2017/NĐ-CP (chính sách thu hút);

- Tiếp nhận người có kinh nghiệm vào làm công chức (gồm: tiếp nhận cán bộ, công chức cấp xã, viên chức; tiếp nhận người đã là công chức của các địa phương khác và các cơ quan trung ương về công tác trên địa bàn tỉnh);

- Thi tuyển công chức năm 2022.

**3. Tình trạng thừa, thiếu giáo viên cục bộ kéo dài, đặc biệt là việc thiếu giáo viên ở cấp Tiểu học đã ảnh hưởng đến chất lượng dạy và học. Đề nghị UBND tỉnh cho biết nguyên nhân và giải pháp trong thời gian tới.**

***3.1. Về phân bổ chỉ tiêu biên chế giáo viên năm học 2021 - 2022***

Bậc học mầm non bố trí 2 giáo viên/lớp (quy định mẫu giáo tối đa 2,2 giáo viên/lớp); Tiểu học 1,42 giáo viên/lớp, bố trí kinh phí theo tỷ lệ 0,08 giáo viên/lớp để chi trả cho giáo viên theo phương án dạy học 02 buổi/ngày trong các trường tiểu học để đảm bảo tỷ lệ 1,5 giáo viên/lớp (quy định tối đa 1,5 giáo viên/lớp); Trung học cơ sở 1,9 lớp viên/lớp (quy định tối đa 1,9 giáo viên/lớp); Trung học phổ thông 2,29 giáo viên/lớp (quy định tối đa 2,31 giáo viên/lớp). So với các văn bản quy định về định mức giáo viên của Bộ Giáo dục và Đào tạo thì việc bố trí giáo viên của tỉnh đảm bảo theo quy định và cao hơn khá nhiều so với các địa phương trong cả nước (ví dụ: tỉnh Nghệ An: Mầm non: nhà trẻ 1,6 GV/lớp, mẫu giáo 1,2 GV/lớp (quy định tối đa 2,2 GV/lớp); Tiểu học: 1 buổi/ngày là 1,2 GV/lớp; 2 buổi/ngày là 1,28 GV/lớp (quy định tối đa 1,5 GV/lớp); THCS là 1,8 GV/lớp (quy định tối đa 1,9 GV/lớp); THPT là 2,23 GV/lớp (quy định tối đa 2,31 GV/lớp). Tỉnh Quảng Bình: Tiểu học: 1,4 GV/lớp (quy định tối đa 1,5 GV/lớp); THCS là 1,8 GV/lớp (quy định tối đa 1,9 GV/lớp); THPT là 2,15 GV/lớp (quy định tối đa 2,31 GV/lớp)).

***3.2. Về tình hình thừa, thiếu biên chế giáo viên năm học 2021 - 2022***

a) Thừa giáo viên:

- Năm học 2021 - 2022 thừa 176 giáo viên THCS (các bậc học khác không thừa giáo viên). Tổng biên chế giáo viên bậc học THCS năm học 2021 - 2022 được giao là 4.498 giáo viên.

- Năm học 2022 - 2023 còn thừa 140 giáo viên THCS (các bậc học khác không thừa giáo viên) theo đơn vị cấp huyện, cụ thể: Thạch Hà 14, Can Lộc 31, thị xã Hồng Lĩnh 7, Đức Thọ 39, Hương Sơn 17, Vũ Quang 15, Hương Khê 17 (dự kiến biên chế giáo viên giao năm học 2022 - 2023 là 4.544 biên chế).

*b) Thiếu giáo viên:*

- Bậc học mầm non:

Thực hiện Văn bản số 938-TB/TU ngày 19/8/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc rà soát tổng thể tình hình, kết quả thực hiện các chủ trương, chính sách về lĩnh vực giáo dục, y tế, thì việc bố trí giáo viên mầm non đảm bảo định mức theo thứ tự ưu tiên phổ cập trẻ 5 tuổi, 4 tuổi, 3 tuổi theo quy định của Chính phủ và Bộ Giáo dục và Đào tạo (Quyết định số 1677/QĐ-TTg ngày 03/12/2018 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án phát triển giáo dục mầm non giai đoạn 2018-2025; Thông tư số [32/2010/TT-BGDĐT](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/giao-duc/thong-tu-32-2010-tt-bgddt-dieu-kien-tieu-chuan-quy-trinh-cong-nhan-115205.aspx) ngày 02/12/2010 và Thông tư số 36/2013/TT-BGDĐT ngày 06/11/2013 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo sửa đổi, bổ sung một số điều của quy định điều kiện, tiêu chuẩn, quy trình công nhận phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ năm tuổi). Hiện nay, tỉnh ta đã bố trí cơ bản hết lớp mầm non 3 tuổi (biên chế giáo viên bậc học mầm non năm học 2021 - 2022 được giao là 4.933 giáo viên)

- Bậc học tiểu học: So với biên chế được giao năm học 2021 - 2022, số biên chế giáo viên bậc học tiểu học còn thiếu là 205 giáo viên (biên chế đã giao nhưng tuyển dụng không đủ chỉ tiêu do không có nguồn để tuyển dụng).

*c) Về thừa, thiếu cục bộ theo từng bộ môn:*

- Bậc học Trung học cơ sở: So với biên chế được giao năm học 2021 – 2022 hiện nay còn có tình trạng thừa, thiếu cục bộ ở một số địa phương, cụ thể:

+ Thừa 243 giáo viên, gồm: nhóm bộ môn Hóa, sinh 11; nhóm bộ môn Văn, sử, địa, GDCD 26; nhóm bộ môn Toán, lý, tin 55; bộ môn âm nhạc 17; bộ môn Mỹ thuật 36; bộ môn Tiếng Anh 34; bộ môn Công nghệ 43; bộ môn Thể dục 21 (tổng biên chế giáo viên bậc học THCS năm học 2021 - 2022 được giao là 4.498 giáo viên);

+ Thiếu 105 giáo viên, gồm: nhóm bộ môn Hóa, sinh 12; nhóm bộ môn Văn, sử, địa, GDCD 34; nhóm bộ môn Toán, lý, tin 22; bộ môn âm nhạc 8; bộ môn Mỹ thuật 01; bộ môn Tiếng Anh 05; bộ môn Công nghệ 8, bộ môn Thể dục 15.

Sau khi cân đối thừa, thiếu giáo viên trên địa bàn toàn tỉnh, số giáo viên còn thừa là 89 giáo viên (tổng số giáo viên các bộ môn còn thiếu 105 giáo viên; điều chuyển giáo viên dôi dư từ bậc học THCS xuống bậc học Tiểu học trong nội huyện 31 giáo viên; biệt phái 18 giáo viên của các đơn vị thừa cho Thị xã Kỳ Anh và Huyện Kỳ Anh).

- Bậc học Trung học phổ thông: So với biên chế được giao năm học 2021 - 2022 đã bố trí đủ giáo viên. Tuy nhiên có hiện tượng thừa, thiếu cục bộ: Thừa: vật lý 19, sinh 16, lịch sử 6, giáo dục công dân 12; thiếu: ngoại ngữ 17, giáo dục quốc phòng 17, công nghệ 25 (tổng biên chế giáo viên bậc học THPT năm học 2021 - 2022 được giao là 2.675 giáo viên).

***3.3. Nguyên nhân thừa, thiếu giáo viên***

*a) Nguyên nhân khách quan:*

- Do biến động dân số cơ học, số lượng học sinh bậc mầm non và tiểu học biến động hàng năm, cụ thể: bậc học mầm non: năm học 2020-2021 **tăng 4.231 cháu** (năm học 2019 - 2020 có 67.206 cháu, năm học 2020-2021 có 71.437 cháu), năm học 2021-2022 **giảm 2.515 cháu** (năm học 2021-2022 có 68.922 cháu); bậc tiểu học: năm học 2020-2021 **tăng 2.439 học sinh** (năm học 2019-2020 có 117.428 học sinh, năm học 2020-2021 có 119.876 học sinh), năm học 2021-2022 **tăng 10.669 học sinh** (năm học 2021-2022 có 130.545 học sinh). Do việc biến động số học sinh vào lớp thường xuyên xảy ra hàng năm nên tăng, giảm số lớp, dẫn đến việc thừa, thiếu giáo viên hàng năm. Việc này tồn tại ở tất cả các địa phương trong cả nước, không thể giải quyết dứt điểm do thường xuyên biến động số học sinh hàng năm. Tuy nhiên, đối với tỉnh ta do kịp thời dự báo nên đến thời điểm hiện nay đã hạn chế tình trạng thừa, thiếu giáo viên một cách cơ bản.

- Đối với việc thiếu giáo viên tiểu học còn có lý do: Do số lượng thí sinh tốt nghiệp ngành giáo dục tiểu học trên địa bàn tỉnh các năm gần đây rất thấp nên không đủ nguồn thí sinh để tuyển dụng giáo viên văn hóa tiểu học (số lượng thí sinh nộp hồ sơ thấp hơn số chỉ tiêu tuyển dụng, năm học 2020 - 2021 tuyển dụng được 231/399 chỉ tiêu giáo viên tiểu học; năm học 2021 - 2022 tuyển dụng được 305/514 chỉ tiêu giáo viên tiểu học).

*b) Nguyên nhân chủ quan:*

- Nguyên nhân thừa giáo viên:

+ Các địa phương bố trí định mức học sinh/lớp thấp hơn nhiều so với quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo, cụ thể: bậc học mầm non có 6 đơn vị: Thạch Hà (27,54 trẻ/lớp), Hương Khê (27,44 trẻ/lớp), Hương Sơn (24,75 trẻ/lớp), Vũ Quang (24,64 trẻ/lớp), Đức Thọ (26,88 trẻ/lớp), Hồng Lĩnh (27,22 trẻ/lớp) bố trí thấp hơn mức trung bình theo quy định, trong đó đơn vị thấp nhất là Vũ Quang bố trí 24,6 trẻ/lớp (quy định tối đa là 3 tuổi là 25 cháu, 4 tuổi là 30 cháu, 5 tuổi là 35 cháu); bậc học tiểu học có 4 đơn vị: Hương Khê (30,3 học sinh/lớp), Hương Sơn (29,2 học sinh/lớp), Vũ Quang (27,0 học sinh/lớp), Đức Thọ (29,0 học sinh/lớp) bố trí thấp hơn mức trung bình theo quy định, trong đó đơn vị thấp nhất là Vũ Quang bố trí 27 học sinh/lớp (quy định tối đa là 35 học sinh); bậc học THCS có 5 đơn vị: Can Lộc (30,3 học sinh/lớp), Hương Sơn (29,3 học sinh/lớp), Vũ Quang (26,2 học sinh/lớp), Hồng Lĩnh (31,6 học sinh/lớp), Nghi Xuân (31,1 học sinh/lớp) bố trí thấp hơn mức trung bình theo quy định, trong đó đơn vị thấp nhất là Vũ Quang bố trí 26,2 học sinh/lớp (quy định tối đa là 45 học sinh).

+ Ủy ban nhân dân cấp huyện; các trường học chưa chủ động cân đối thừa, thiếu giáo viên, chưa thực hiện triệt để việc tinh giản biên chế đối với giáo viên dôi dư theo Nghị định số 108/2014/NĐ-CP, Nghị định số 113/2018/NĐCP, đặc biệt là việc đánh giá, xếp loại chất lượng viên chức không đáp ứng được yêu cầu công việc, không thể sắp xếp công việc khác để tinh giản biên chế, giải quyết chế độ, chính sách.

+ Đối với việc thừa, thiếu giáo viên cục bộ: Do trước đây số giáo viên dôi dư quá lớn (năm học 2012 - 2013 dôi dư 1.148 giáo viên); một số bộ môn, giáo viên tuyển dụng còn trẻ tuổi, một số bộ môn thừa, thiếu cục bộ giữa các bộ môn khác nhau nên không thể bố trí được; đồng thời, trước đây việc tiếp nhận giáo viên của một số địa phương chưa căn cứ vào cơ cấu giáo viên của từng bộ môn cũng là lí do dẫn đến thừa giáo viên.

- Nguyên nhân thiếu giáo viên:

+ Do Trung ương chưa giao bổ sung số biên chế để chuyển giáo viên từ trường mầm non bán công sang trường công lập trước đây (thiếu 910 biên chế nhưng chỉ được bổ sung 614 biên chế).

+ Do biến động tăng dân số cơ học hàng năm, tăng học sinh của một số năm học nhưng chưa được bổ sung biên chế.

+ Do thiếu nguồn tuyển giáo viên tiểu học ở thời điểm hiện tại.

+ Do một số địa phương thực hiện tuyển dụng chậm so với thời gian yêu cầu.

***3.4. Giải pháp đã thực hiện***

Trên cơ sở kế hoạch biên chế giáo viên được HĐND tỉnh giao hàng năm, nhằm chủ động cân đối, tránh tình trạng thừa, thiếu giáo viên, UBND tỉnh đã thực hiện các giải pháp cụ thể:

- Phê duyệt chủ trương tuyển dụng cho UBND các huyện, thành phố, thị xã tuyển dụng số giáo viên còn thiếu so với kế hoạch được giao, cụ thể: Năm 2020, toàn tỉnh thiếu 1.305 giáo viên, UBND tỉnh đã đồng ý tuyển dụng 1.167 chỉ tiêu giáo viên (giữ lại 20% chỉ tiêu để thực hiện hợp đồng theo Nghị quyết 102/NQ-CP và Kế hoạch 300/KH-UBND nhằm cân đối khi thừa giáo viên); kết quả đã tuyển dụng được 957/1.167 giáo viên*.* Năm 2021, toàn tỉnh thiếu 970 giáo viên, UBND tỉnh đã đồng ý tuyển dụng 775 chỉ tiêu giáo viên (giữ lại 20% chỉ tiêu để thực hiện hợp đồng theo Nghị quyết 102/NQ-CP và Kế hoạch 300/KH-UBND nhằm cân đối khi thừa giáo viên), kết quả đã tuyển dụng được 557/775 giáo viên.

- Ban hành Quyết định số 24/2019/QĐ-UBND ngày 09/5/2019 về việc Quy định biệt phái giáo viên tiểu học, trung học cơ sở; trung học phổ thông từ đơn vị thừa giáo viên đến đơn vị thiếu giáo viên; Quyết định số 37/2021/QĐ-UBND ngày 06/9/2021 sửa đổi bổ sung một số điều của Quy định biệt phái giáo viên tiểu học, trung học cơ sở; trung học phổ thông từ đơn vị thừa giáo viên đến đơn vị thiếu giáo viên ban hành kèm theo Quyết định số 24/2019/QĐ-UBND ngày 09/5/2019. Kết quả: năm học 2019 - 2020 có 56 chỉ tiêu biệt phái từ các đơn vị thừa giáo viên đến đơn vị thiếu giáo viên (trong đó: thị xã Kỳ Anh 12 chỉ tiêu, huyện Kỳ Anh 44 chỉ tiêu); năm học 2020 - 2021 có 37 chỉ tiêu biệt phái từ đơn vị thừa giáo viên đến thị xã Kỳ Anh, huyện Kỳ Anh; năm học 2021 - 2022 có 18 chỉ tiêu biệt phái từ đơn vị thừa giáo viên giữa các đơn vị cấp huyện.

- Thực hiện điều chuyển giáo viên dạy các bộ môn đặc thù chung còn thừa của bậc học trung học cơ sở xuống bậc học tiểu học, cụ thể: năm học 2019 - 2020 điều chuyển 54 giáo viên, năm học 2021 - 2022 điều chuyển 31 giáo viên.

- Thực hiện tinh giản biên chế theo Nghị định số 108/2014/NĐ-CP, Nghị định số 113/2018/NĐCP: Năm học 2021 - 2022 có 36 giáo viên tinh giản ở các bộ môn thừa (tổng số giáo viên thực hiện tinh giản biên chế năm 2020 là 168 người, năm 2021 là 115 người).

Như vậy, sau khi thực hiện các giải pháp nêu trên tình trạng thừa, thiếu giáo viên cơ bản đã được khắc phục, đáp ứng được yêu cầu dạy và học của các địa phương trên địa bàn tỉnh.

**Để khắc phục tình trạng thừa, thiếu giáo viên, UBND tỉnh đề ra các giải pháp để tập trung triển khai thực hiện trong thời gian tới như sau:**

*a) Đối với giáo viên thừa theo cơ cấu bộ môn:*

- Sở Giáo dục và Đào tạo, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, thị xã thực hiện điều động theo thẩm quyền đối với giáo viên từ trường thừa sang trường thiếu trong địa bàn hoặc phân công giáo viên dạy liên trường đáp ứng yêu cầu về giáo viên theo cơ cấu bộ môn. Đề xuất UBND tỉnh thực hiện biệt phái giáo viên từ đơn vị cấp huyện thừa đến đơn vị cấp huyện thiếu giáo viên phù hợp theo Quyết định số 24/2019/QĐ-UBND ngày 09/5/2019 của UBND tỉnh ban hành Quy chế biệt phái giáo viên tiểu học, trung học cơ sở; trung học phổ thông từ đơn vị thừa giáo viên đến đơn vị thiếu giáo viên.

- Tiếp tục xác định số giáo viên dôi dư, đánh giá chất lượng giáo viên không đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ để thực hiện tinh giản biên chế theo Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 20/11/2014 của Chính phủ về chính sách tinh giản biên chế; Nghị định số 113/2018/NĐ-CP ngày 31/8/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 108/2014/NĐ-CP. Những giáo viên còn độ tuổi công tác, có năng lực và nguyện vọng phù hợp với nhu cầu thì cho đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ (văn bằng 2) để đủ điều kiện dạy các môn học còn thiếu, môn học tích hợp. Những giáo viên do sức khoẻ, độ tuổi hoặc do nguyên nhân khác không bảo đảm yêu cầu giảng dạy thì xem xét cho đào tạo trình độ phù hợp để điều chuyển vị trí việc làm từ giáo viên sang nhân viên trường học (thiết bị, thí nghiệm, thư viện, ...) hoặc bố trí nghỉ hưu sớm theo quy định.

*b) Đối với việc thiếu giáo viên:*

- Tiếp tục đề xuất Chính phủ, Bộ Nội vụ xem xét bổ sung đảm bảo chỉ tiêu biên chế giáo viên mầm non, tiểu học nhằm khắc phục tình trạng thiếu giáo viên như hiện nay; cụ thể đã đề xuất Bộ Nội vụ, Bộ Giáo dục và Đào tạo trình Chính phủ bổ sung 1.041 biên chế (gồm: 521 giáo viên tiểu học và 520 giáo viên mầm non).

- Đối với bậc học mầm non, tiếp tục đảm bảo định mức bố trí 02 giáo viên mầm non/lớp theo thứ tự ưu tiên phổ cập trẻ 5 tuổi, 4 tuổi, 3 tuổi. Các địa phương đẩy mạnh tự chủ, xã hội hóa các cơ sở giáo dục mầm non ở địa bàn có khả năng xã hội hóa cao để đảm bảo trẻ dưới 36 tháng được đến trường.

- Đối với bậc học phổ thông: Tăng sĩ số học sinh trên lớp đảm bảo theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo ở những nơi đảm bảo điều kiện cơ sở vật chất lớp học và điều kiện đi lại thuận lợi của học sinh; phân luồng tuyển sinh vào lớp 1 năm học 2022-2023 phù hợp để hạn chế số lượng các lớp có sĩ số thấp; bố trí số giáo viên ở một số môn học đặc thù như Âm nhạc, Mỹ thuật, Tin học có số tiết thực dạy ít hơn quy định làm công tác chủ nhiệm hoặc kiêm nhiệm một số hoạt động khác ngoài dạy học và ưu tiên bố trí những giáo viên văn hóa có năng lực tốt giảng dạy môn Tiếng Việt, môn Toán cho các lớp trong cùng một khối; hợp đồng giáo viên cấp tiểu học đã nghỉ hưu, điều động giáo viên dôi dư môn Toán, môn Ngữ văn ở cấp trung học cơ sở dạy một số tiết môn Toán, Tiếng Việt cấp tiểu học.

- Hàng năm thẩm định, phê duyệt chỉ tiêu tuyển dụng giáo viên đảm bảo bổ sung giáo viên còn thiếu theo yêu cầu.

- Đặt hàng, giao nhiệm vụ đào tạo giáo viên những bậc học, môn học còn thiếu, môn học mới theo Nghị định số 116/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ quy định về chính sách hỗ trợ tiền đóng học phí, chi phí sinh hoạt đối với sinh viên sư phạm (Hiện nay đã đưa vào Đề án Phát triển đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục phổ thông tỉnh Hà Tĩnh giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030, đặt hàng đào tạo cho các trường đại học đào tạo khoảng 200 giáo viên, trong đó: cấp Tiểu học 150 người, cấp THCS 30 người, cấp THPT 20 người.

- Nghiên cứu thực hiện thí điểm xây dựng trường chất lượng cao, tự chủ về tổ chức bộ máy và nhân sự tại một số trường phổ thông ở những nơi có điều kiện thuận lợi. Nghiên cứu quy định mức thu tối đa các khoản thu dịch vụ, phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục của nhà trường đối với cơ sở giáo dục mầm non và phổ thông công lập, bố trí biên chế ngân sách giảng dạy 01 buổi/ ngày cho bậc học tiểu học, mầm non, thu phí dịch vụ buổi 02 ở những nơi thuận lợi, đủ điều kiện.

- Thực hiện hợp đồng giáo viên theo Nghị quyết số 102/NQ-CP ngày 03/7/2020 của Chính phủ về giải pháp đối với biên chế sự nghiệp giáo dục và y tế và Kế hoạch số 300/KH-UBND ngày 06/8/2019 của UBND tỉnh nhằm khắc phục tình trạng thừa giáo viên theo từng năm học.

***Về giải pháp chung:*** Tiếp tục tăng tỷ lệ giao biên chế tự chủ đối với các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc lĩnh vực y tế, các trường đại học, cao đẳng, trung cấp nghề (đối với những đơn vị tự chủ một phần chi thường xuyên); chuyển tự chủ 100% đối với các đơn vị sự nghiệp công lập đảm bảo khả năng tự chủ; từ đó cân đối biên chế do ngân sách nhà nước đảm bảo để bổ sung cho các bậc học còn thiếu biên chế, trong đó ưu tiên bậc học tiểu học (đối với giáo viên văn hóa); biên chế bậc học mầm non để huy động trẻ dưới 3 tuổi; đối với các bậc học khác bổ sung biên chế để tuyển dụng những bộ môn thiếu cục bộ nhưng không có giáo viên phù hợp để điều chuyển và biệt phái.

Sở Nội vụ kính báo cáo Thường trực HĐND tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh theo yêu cầu./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - Như trên;  - UBND tỉnh;  - Giám đốc, các PGĐ Sở;  - Lưu: VT, CCVC. | **GIÁM ĐỐC**   Phan Thị Tố Hoa |

1. Năm 2018: 413 giáo viên; năm 2019: 496 giáo viên; năm 2020: 957 giáo viên; năm 2021: 552. [↑](#footnote-ref-1)